

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Số: **63** /2011/NQ-HĐND8

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thủ Dầu Một, ngày 09 tháng 12 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định đối tượng đóng góp, mức đóng góp
Quỹ quốc phòng, an ninh ở xã, phường, thị trấn
trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Sau khi xem xét Tờ trình số 3338/TTr-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc sửa đổi đối tượng đóng góp, mức đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh ở xã, phường, thị trấn của tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số 18/BC-HĐND ngày 25 tháng 11 năm 2011 của Ban Pháp chế và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quy định đối tượng đóng góp, mức đóng góp Quỹ quốc phòng, an ninh ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Dương như sau:

1. Đối tượng đóng góp

a) Các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế.

b) Hộ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (kể cả hộ kinh doanh nhà trọ được cấp giấy phép).

c) Hộ kinh doanh nhà trọ (có 05 phòng trọ trở xuống, do cấp huyện quản lý).

d) Hộ gia đình có hộ khẩu thường trú tại địa phương hoặc có thời gian tạm trú tại địa phương từ 6 tháng trở lên (trừ những hộ ở phòng trọ).

2. Mức đóng góp cụ thể

Đối tượng đóng góp	Mức đóng góp
a) Các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế (trừ các đối tượng được quy định tại Điểm d và Điểm đ Khoản này)	
- Dưới 100 công nhân.	60.000đ/tháng
- Từ 100 đến dưới 200 công nhân	100.000đ/tháng
- Từ 200 đến dưới 400 công nhân	150.000đ/tháng
- Từ 400 đến dưới 1.000 công nhân	200.000đ/tháng
- Từ 1.000 đến dưới 2.000 công nhân	250.000đ/tháng
- Từ 2.000 đến dưới 3.000 công nhân	300.000đ/tháng
- Từ 3.000 đến dưới 4.000 công nhân	400.000đ/tháng
- Từ 4.000 công nhân trở lên	500.000đ/tháng
b) Hộ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (kể cả hộ kinh doanh nhà trọ được cấp giấy phép) có bậc thuế môn bài từ bậc 1 đến bậc 6.	
- Hộ có bậc thuế môn bài (bậc 1 - 2)	30.000đ/tháng
- Hộ có bậc thuế môn bài (bậc 3 - 4)	20.000đ/tháng
- Hộ có bậc thuế môn bài (bậc 5 - 6)	10.000đ/tháng
c) Hộ kinh doanh nhà trọ (có 05 phòng trở xuống do cấp huyện quản lý).	10.000 đồng/phòng/năm
d) Các nông trường cao su (diện tích cao su ở xã, phường, thị trấn nào thì đóng góp ở địa phương đó).	50.000 đồng/năm/hecta
đ) Chủ trang trại, hộ gia đình có trang trại, vườn cây cao su. Trong trường hợp trang trại, vườn cây cao su và chỗ ở là hai nơi khác nhau về địa giới hành chính cấp xã thì đóng góp ở xã, phường, thị trấn nơi có trang trại, vườn cây cao su.	50.000 đồng/năm/hecta
e) Hộ gia đình có hộ khẩu thường trú tại địa phương hoặc có thời gian tạm trú tại địa phương từ 6 tháng trở lên (trừ những hộ ở phòng trọ)	40.000 đồng/năm

3. Đối tượng miễn đóng góp

a) Các đối tượng đóng góp quy định tại Khoản 1 Điều này khi gặp thiên tai, hoả hoạn hoặc lâm vào tình trạng phá sản, ngưng hoạt động thì được miễn đóng góp trong thời gian khắc phục hậu quả hoặc thời gian ngưng hoạt động.

b) Hộ gia đình có Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, thương binh hạng 1, hạng 2, bệnh binh hạng 1, gia đình liệt sĩ; hộ gia đình có thành viên tham gia câu lạc bộ phòng chống tội phạm, lực lượng dân quân, dân phòng; tổ trưởng, tổ phó tổ nhân dân tự quản và những hộ nghèo theo chuẩn nghèo của tỉnh.

4. Các nội dung theo quy định tại Điều này được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2012.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Bãi bỏ Nghị quyết số 80/2001/NQ-HĐND6 ngày 10 tháng 7 năm 2001 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về việc xác định đối tượng, mức thu, chi, quản lý Quỹ quốc phòng - an ninh.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa VIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2011 và có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Quốc phòng, Tài chính, Quân khu 7;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH-HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND và UBND các huyện, thị;
- Trung tâm Công báo tỉnh, Website tỉnh Bình Dương;
- Chuyên viên VP: Đoàn ĐBQH-HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Vũ Minh Sang